

**THÔNG BÁO**  
**Thẩm định quyết toán ngân sách xã Cà Ná**  
**Năm 2022**

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Cà Ná và Biên bản thẩm định quyết toán ngày 25/4/2023 giữa Phòng Tài chính - Kế hoạch và UBND xã Cà Ná;

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo số liệu thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Cà Ná như sau:

**1. Phần số liệu:**

*DVT: Đồng*

STT	Chỉ tiêu	Dự toán huyện giao	Số thẩm định quyết toán	So sánh	
				Số tương đối	Số tuyệt đối
	1	2	3	4= 3/2	5=3-2
	<b>Thu, chi cân đối NSNN</b>				
<b>I</b>	<b>Tổng thu NSNN trên địa bàn (theo phân cấp quản lý)</b>	<b>1.600.000.000</b>	<b>2.403.307.629</b>	<b>150%</b>	<b>803.307.629</b>
1	Thu nội địa (không kể thu từ dầu thô)	1.600.000.000	2.403.307.629	150%	803.307.629
2	Thu từ dầu thô				0
3	Thu từ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu				0
4	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho địa phương				0
<b>II</b>	<b>Thu ngân sách địa phương</b>	<b>3.409.683.000</b>	<b>7.021.177.269</b>	<b>206%</b>	<b>3.611.494.269</b>
1	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	1.355.000.000	1.851.883.000	137%	496.883.000
-	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	1.025.000.000	904.193.259	88%	-
-	Các khoản thu phân chia NSDP hưởng theo tỷ lệ	330.000.000	947.689.741	287%	617.689.741



STT	Chỉ tiêu	Dự toán huyện giao	Số thẩm định quyết toán	So sánh	
				Số tương đối	Số tuyệt đối
	phần trăm (%)				
2	Thu kết dư ngân sách năm trước		251.176.258		251.176.258
3	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang		1.102.362.511		1.102.362.511
4	Bổ sung từ ngân sách cấp trên	2.054.683.000	3.815.755.500	186%	1.761.072.500
-	Bổ sung cân đối ngân sách	2.054.683.000	2.054.683.000	100%	0
-	Bổ sung có mục tiêu		1.761.072.500		1.761.072.500
5	Thu hồi các khoản chi năm trước				0
<b>III</b>	<b>Chi ngân sách địa phương</b>	<b>3.409.683.000</b>	<b>6.884.471.450</b>	<b>202%</b>	<b>3.474.788.450</b>
1	Chi đầu tư phát triển (Vốn CTMTQG)		361.989.004		361.989.004
	<i>Trong đó:</i>				0
-	Chi sự nghiệp GDĐT, dạy nghề				0
-	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ				0
2	Chi trả nợ, lãi phí tiền vay				0
3	Chi thường xuyên	3.341.489.000	3.740.188.910	112%	398.699.910
	<i>Trong đó:</i>				0
-	Chi sự nghiệp GDĐT, dạy nghề				0
-	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ				0
-	Chi sự nghiệp môi trường				0
4	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau		2.617.968.329		2.617.968.329
5	Chi ngoài cân đối ngân sách				
6	Chi nộp trả ngân sách cấp trên		118.628.207		118.628.207
7	Chi từ nguồn dự phòng	68.194.000	45.697.000	67%	22.497.000

## 2. Nội dung nhận xét:

### a) Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách:

- Căn cứ vào nhiệm vụ thu ngân sách địa phương (gồm các khoản thu được hưởng 100% và các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %), Xã đã thực hiện thu ngân sách không đạt dự toán được giao, cụ thể như: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 2.403.307.629 đồng, đạt 150% dự toán huyện giao; thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp 11.851.883.000 đồng, đạt 137% dự toán huyện giao. Hầu hết tất cả các khoản thu đều đạt và vượt so với dự toán giao. Riêng thu thuế giá trị gia tăng từ khu vực ngoài quốc doanh đạt 96% so với dự toán được giao.

### b) Thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách:

- Chi thường xuyên: Xã cơ bản quản lý đảm bảo theo quy định, sử dụng đúng mục tiêu; Các khoản chi đã được quyết định phân bổ theo lĩnh vực ngay từ đầu năm, đảm bảo kinh phí cho từng nhiệm vụ chi. Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ, các khoản chi bổ sung có mục tiêu trong năm, việc thanh quyết toán vẫn còn tồn tại một số hạn chế cụ thể như sau:

+ Tại Giấy rút số 92,93,94 ngày 28/4/2022 chi sửa chữa thiết bị tin học với số tiền 11.439.000 đồng, việc sử dụng ngân sách của xã chưa thật sự tiết kiệm.

+ Tại phiếu chi số 25 ngày 14/4/2022 chi tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2022 với số tiền 2.680.000 đồng: Nội dung chi hỗ trợ tiền ăn giữa buổi cho đoàn đăng ký NVQS chưa đảm bảo quy định: 12 người x 50.000 = 600.000 đồng.

### c) Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đầu tư: Không có

d) Tình hình thực hiện kiến nghị của Tài chính, Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: Qua kiểm tra, UBND xã đã thực hiện đầy đủ nội dung Thông báo số 59/TB-PTCKH ngày 14/12/2022 của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

### e) Tình hình thực hiện công khai số liệu:

Công khai ngân sách: Xã chưa công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2021, tình hình thực hiện dự toán quý IV/2022 theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC; chưa công khai đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia theo Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/2/2005 của Bộ Tài chính.

### f) Về thời gian và biểu mẫu báo cáo:

- Xã chưa nhập phần mềm kế toán nên chưa in báo cáo tài chính và một số loại sổ sách theo quy định hiện hành (sổ chi tiết hoạt động ngân sách xã, sổ theo dõi dự toán,...)

- Chưa mở sổ theo dõi tài sản cố định, công cụ dụng cụ; không thực hiện kiểm kê tài sản, công cụ dụng cụ cuối năm, chưa thực hiện kiểm kê quỹ tiền mặt hàng quý.

- Hồ sơ, sổ sách về thu, chi quỹ đền ơn đáp nghĩa, Phí dịch vụ công, Tiền điện hỗ trợ cho hộ nghèo được lập đầy đủ.

### g) Chấp hành chế độ kế toán:



- Chứng từ thu - chi sắp xếp gọn gàng, dễ tìm kiếm;
- Có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; các định mức chi đề ra phù hợp với các quy định hiện hành.

### **3. Đề nghị:**

- Hoàn thiện, bổ sung nội dung nêu tại Điểm b, Khoản 1 Mục III nêu trên
- Nguồn kinh phí 30% tăng thu ngân sách năm 2022 chuyển sang năm 2023 141.852.767 đồng, đề nghị UBND xã có phương án sử dụng theo khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách năm 2015 và các quy định hiện hành trình HĐND xã chấp thuận.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo đề UBND xã Cà Ná biết và thực hiện theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND, Ban Tài chính xã;
- Lưu: VT, NS.



**Bùi Thị Duyên Hải**